

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIẾN XƯƠNG
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 62/2021/HS-ST.

Ngày 09/12/2021.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH**

Thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Anh Tuấn.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Đức Bường;

2. Bà Đoàn Thị Duyên.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thu Hường - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 57/2021/HSST ngày 05 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2021/QĐST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thị H, sinh năm 1987;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: tổ 10, khu V, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; Chỗ ở hiện nay: thôn 5, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình; Trình độ văn hóa: Lớp 5/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thái D, đã chết và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1960; gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai; chồng: anh Vũ Xuân P, sinh năm 1982; có 04 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 29/6/2021 đến ngày 02/7/2021 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình. (có mặt).

**** Người làm chứng:***

- Anh Bùi Thanh L, sinh năm 1981. (vắng mặt)

Cư trú tại: xóm 2, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định.

- Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1960. (có mặt).

- Cháu Vũ Xuân K, sinh ngày 29/02/2008. (vắng mặt)

- Cháu Vũ Thành T, sinh ngày 30/9/2009. (vắng mặt)

- Cháu Vũ Đình V, sinh ngày 22/8/2011. (vắng mặt)

Cư trú tại: thôn 5, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình.

* *Người chứng kiến:*

- Chị Dương Thị M, sinh năm 1992. (vắng mặt)

Cư trú tại: số nhà 178, tổ 1, phường K, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

- Anh Trần Văn Q, sinh năm 1982. (vắng mặt)

Cư trú tại: số nhà 178, tổ 1, phường K, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

- Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1982. (vắng mặt)

Cư trú tại: thôn 5, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 14 giờ 30 phút ngày 29/6/2021, tại khu vực trước cổng nhà Nguyễn Thị H sinh ngày 20/3/1987 thuộc thôn 5, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình, tổ công tác Công an tỉnh Thái Bình và Công an xã V, huyện Kiến Xương phối hợp tuần tra phát hiện Nguyễn Thị H có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Thu giữ tại khe giữa ngực bên trong áo lưới hai dây đang mặc của Nguyễn Thị H một túi nilon trong suốt có mép cài viền màu đỏ kích thước (5×8) cm, bên trong chứa chất dạng tinh thể trong suốt có khối lượng 5,1844 gam.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thị H, thu giữ trên giường trong phòng ngủ tại chỗ ở của Hà một túi nilon trong suốt có mép cài viền màu đỏ kích thước (10×20) cm, bên trong có chứa chất dạng tinh thể trong suốt có khối lượng 44,1957 gam; một túi nilon trong suốt có mép cài viền màu đỏ kích thước (6×10) cm, bên trong có 03 viên nén màu hồng có khối lượng 0,3675 gam và 01 cân điện tử màu đen trắng đã cũ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình lập biên bản bắt tạm giữ và lập biên bản niêm phong vật chứng.

Tại bản Kết luận giám định số 258/KLGĐMT-PC09 ngày 30/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: mẫu vật M1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 5,1844 gam; mẫu vật M2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 44,1957 gam; mẫu vật M3 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,3675 gam.

Tại bản cáo trạng số 59/CT - VKSKX ngày 03/11/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, khoản 3, điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội danh và điều luật như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Căn cứ tính chất mức độ nguy

hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo trong vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249; Điều 50; điểm s khoản 1, điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc Hội.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H từ 11 năm tù đến 12 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/6/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 5,0057 gam Methamphetamine hoàn trả mẫu vật giám định bên trong 01 phong bì niêm phong số 258/KLGĐMT của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, mặt trước ghi “M1 Hoàn trả mẫu vật gửi giám định vật chứng thu giữ của Nguyễn Thị H, sinh năm 1987, HKTT: tổ 10, V, phường M, thị xã Đ, Quảng Ninh”; 43,6140 gam Methamphetamine hoàn trả mẫu vật giám định bên trong 01 phong bì niêm phong số 258/KLGĐMT của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, mặt trước ghi “M2 Hoàn trả mẫu vật gửi giám định vật chứng quản lý khi khám xét nơi ở của Nguyễn Thị Hà, sinh năm 1987, HKTT: tổ 10, V, phường M, thị xã Đ, Quảng Ninh”; 0,2848 gam Methamphetamine hoàn trả mẫu vật giám định bên trong 01 phong bì niêm phong số 258/KLGĐMT của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, mặt trước ghi “M3 Hoàn trả mẫu vật gửi giám định vật chứng quản lý khi khám xét nơi ở của Nguyễn Thị Hà, sinh năm 1987, HKTT: tổ 10, V, phường M, thị xã Đ, Quảng Ninh”; 01 cân điện tử màu đen trắng đã cũ.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến tranh luận đối với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kiến Xương, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai là người nghiện ma túy đá, nghe các đối tượng khác nói ở khu vực cổng Cù Là thuộc thôn 5, xã V có người đàn ông khoảng 30 tuổi bán ma túy đá nên khoảng 06 giờ ngày 29/6/2021, bị cáo đi từ nhà đến khu vực cổng Cù Là để tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Bị cáo gặp một người đàn ông khoảng 30 tuổi, đoán là người này bán ma túy, nên bị cáo lại gần hỏi mua ma túy đá. Bị cáo đã mua của người này 03 túi ma túy với giá 10.000.000 đồng gồm: một túi nilon trong suốt có mép cài viên màu đỏ, bên trong có chứa Methamphetamine; một túi nilon trong suốt có mép cài viên màu đỏ, bên trong có chứa Methamphetamine; một túi nilon trong suốt có mép cài viên màu đỏ, bên trong có 03 viên nén Methamphetamine màu hồng (Hồng phiến), số tiền mua ma túy do bị cáo lao động tích góp mà có. Sau đó mang 03 gói ma túy về cất giấu trên giường trong phòng ngủ của bị cáo. Đến khoảng 14 giờ 20 phút cùng ngày, bị cáo lấy 01 túi ma túy giấu vào khe giữa ngực bên trong áo lưới hai dây đang mặc rồi đi ra ngoài mục đích tìm chỗ để sử dụng thì bị lực lượng Công an tỉnh Thái Bình phát hiện, bắt quả tang phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình lập hồi 14 giờ 30 phút và 15 giờ 50 phút cùng ngày 29/6/2021 tại nơi ở của Nguyễn Thị H, sinh năm 1987 tại thôn 5, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình; Biên bản khám xét và biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ tại nơi ở của Nguyễn Thị H, sinh năm 1987 trú tại thôn 5, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình; Kết luận giám định số 258/KLGĐMT-PC09 ngày 30/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: mẫu vật M1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 5,1844 gam; mẫu vật M2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 44,1957 gam; mẫu vật M3 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,3675 gam; Lời khai người làm chứng là anh Bùi Thanh L, chị Dương Thị M và bà Nguyễn Thị V, cháu Vũ Xuân K, Vũ Thành T, Vũ Đình V; Lời khai của người chứng kiến anh Trần Văn Q, anh Nguyễn Văn C và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Tổng khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ trái phép để sử dụng là 49,7476 gam Methamphetamine. Từ căn cứ nêu trên hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Thị H đã phạm vào tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 10 năm đến 15 năm:

a)

b) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam;

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về chất gây nghiện. Ma túy không những làm sa sút sức khỏe, trí tuệ con người mà còn hủy hoại đạo đức nhân cách con người, là nguồn gốc phát sinh các tội phạm khác trong xã hội. Bị cáo biết tác hại của ma túy nhưng vẫn tàng trữ ma túy để sử dụng vì vậy phải xử lý nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới tương xứng mức độ phạm tội của bị cáo, có tác dụng giáo dục đối với bị cáo phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra ban đầu bị cáo chỉ thừa nhận 03 viên nén màu hồng là ma túy của bị cáo mục đích để sử dụng cho bản thân; còn túi ma túy thu trên người bị cáo và túi ma túy thu trong giường ngủ không phải của bị cáo, bị cáo không biết của ai. Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên như bản cáo trạng đã truy tố nên được hưởng một tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Ngoài hình phạt tù trong điều luật còn quy định: Người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo tàng trữ mục đích để sử dụng, là lao động tự do không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Số ma túy cơ quan Công an huyện Kiến Xương thu giữ của bị cáo sau giám định hoàn lại 5,0057 gam Methamphetamine hoàn trả mẫu vật giám định bên trong 01 phong bì niêm phong số 258/KLGĐMT của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, mặt trước ghi “M1 Hoàn trả mẫu vật gửi giám định vật chứng thu giữ của Nguyễn Thị H, sinh năm 1987, HKTT: tổ 10, V, phường M, thị xã Đ, Quảng Ninh”; 43,6140 gam Methamphetamine hoàn trả mẫu vật giám định bên trong 01 phong bì niêm phong số 258/KLGĐMT

của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, mặt trước ghi “M2 Hoàn trả mẫu vật gửi giám định vật chứng quản lý khi khám xét nơi ở của Nguyễn Thị H, sinh năm 1987, HKTT: tổ 10, V, phường M, thị xã Đ, Quảng Ninh”; 0,2848 gam Methamphetamine hoàn trả mẫu vật giám định bên trong 01 phong bì niêm phong số 258/KLGĐMT của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, mặt trước ghi “M3 Hoàn trả mẫu vật gửi giám định vật chứng quản lý khi khám xét nơi ở của Nguyễn Thị H, sinh năm 1987, HKTT: tổ 10, V, phường M, thị xã Đ, Quảng Ninh” nay cần tịch thu tiêu hủy số vật chứng trên. 01 cân điện tử màu đen trắng đã cũ không còn giá trị sử dụng nay cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo khai mua của một người đàn ông khoảng 30 tuổi không rõ tên và địa chỉ tại khu vực cổng Cù Là thuộc thôn 5, xã V, huyện Kiến Xương, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kiến Xương và Công an tỉnh Thái Bình không xác định được người bán nên không có căn cứ xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 249; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc Hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 12 (mười hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 29/6/2021.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 5,0057 gam Methamphetamine hoàn trả mẫu vật giám định bên trong 01 phong bì niêm phong số 258/KLGĐMT của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, mặt trước ghi “M1 Hoàn trả mẫu vật gửi giám định vật chứng thu giữ của Nguyễn Thị H, sinh năm 1987, HKTT: tổ 10, V, phường M, thị xã Đ, Quảng Ninh”; 43,6140 gam Methamphetamine hoàn trả mẫu vật giám định bên trong 01 phong bì niêm phong số 258/KLGĐMT của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, mặt trước ghi “M2 Hoàn trả mẫu vật gửi giám định vật chứng quản lý khi khám xét nơi ở của Nguyễn Thị H, sinh năm 1987, HKTT: tổ 10, V, phường M, thị xã Đ, Quảng Ninh”; 0,2848 gam Methamphetamine hoàn trả mẫu vật giám định bên trong 01 phong bì niêm phong số 258/KLGĐMT của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, mặt trước ghi “M3 Hoàn trả mẫu vật gửi giám định vật chứng quản lý khi khám xét nơi ở của Nguyễn Thị H, sinh năm 1987, HKTT: tổ 10, V, phường M, thị xã Đ, Quảng Ninh”; 01 cân điện tử màu đen trắng đã cũ.

(Vật chứng trên được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình quản lý).

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Thị H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Kiến Xương;
- Công an huyện Kiến Xương;
- THADS huyện Kiến Xương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Phan Anh Tuấn